TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 669/2018/QĐST-HNGĐ	*Quận 6, ngày 24 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 539/2018/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Bà Lưu Thị H, sinh năm: 1975;

Bị đơn: Ông Lư P, sinh năm: 1970;

Cùng địa chỉ: số 73/2H đường T, Phường T, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 55, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Bà Lưu Thị H, sinh năm: 1975;

Bị đơn: Ông Lư P, sinh năm: 1970;

Cùng địa chỉ: số 73/2H đường T, Phường T, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lưu Thị H và ông Ông Lư P thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Có 01 con chung tên Lư Mỹ T, sinh ngày 30/3/1999. Con chung

đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Lưu Thị H và ông Ông Lư P tự trình bày không có.

Ngoài ra, bà H và ông P không còn yêu cầu gì khác.

3. Án phí ly hôn sơ thẩm: Bà Lưu Thị H và Ông Lư P mỗi người phải chịu 75.000 đồng, bà H tự nguyện nộp thay ông P, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) mà bà H đã nộp theo Biên lai thu số 0010127 ngày 09/08/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Lưu Thị H được hoàn lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Ghi nhận bà Lưu Thị H và Ông Lư P đã nộp đủ tiền án phí.

4. Kể từ ngày quyết định này có hiệu lực, Giấy chứng nhận kết hôn số 138, quyển số 01 ngày 13/12/1997 do Uỷ ban nhân dân Phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Lưu Thị H và Ông Lư P không còn hiệu lực pháp luật.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSNDQ6;
- CCTHADSQ6;
- Lưu hồ sơ,Vp.

THẨM PHÁN

Lê Thị Tú